

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 300/2020/HS-PT

Ngày: 22-9-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Anh.

*Các Thẩm phán:* Ông Đinh Chí Tâm.

Bà Nguyễn Thị Võ Trinh.

**- Thư ký phiên tòa:**

Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:**

Ông Đỗ Trung Đến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 256/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thanh G do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2020/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Nguyễn Thanh G (G Khỉ)**, sinh ngày 08-7-1992 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú (HKTT): Khóm X, phường An T, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Bé N1, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1970; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa; tạm giữ: Ngày 23- 12- 2019; tạm giam: Ngày 31- 12- 2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 40 phút, ngày 23-12- 2019, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an phường An T1, thị xã Hồng N tiến hành tuần tra, phòng

chống tội phạm. Khi đến đoạn đường Nguyễn Tất T (khu vực Quảng trường Võ Nguyên G1 thuộc khóm X, phường An T2, thị xã Hồng N) thấy Nguyễn Thanh G có dấu hiệu khả nghi nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi áo khoác bên phải của G có chứa 02 (hai) bịch nylon màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp) nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan điều tra thu giữ:

- 02 (hai) bịch nylon màu trắng, trong đó: 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, 01 (một) bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp, trong mỗi bịch nylon đều có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp).

- 01 (một) hộp nhựa hình chữ nhật màu đen.

- 02 (hai) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

- 01 (một) cây cân điện tử có dán hình hoạt hình bên ngoài.

- 02 (hai) cái bật lửa.

- 01 (một) bịch nylon màu trắng có hình mặt cười dạng nắp kẹp.

- 15 (mười lăm) bịch nylon màu trắng.

- 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng.

- 01 (một) đoạn ống nhựa rỗng màu đen cắt nhọn một đầu.

- 01 (một) cuộn băng keo bằng nhựa màu trắng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu trắng (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động).

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA, màu trắng - xanh loại phím bấm (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động).

- 01 (một) xe mô tô biển số 66H1-347.33, hiệu YAMAHA, số máy: 0455764, (xe đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động).

- 01 (một) cái laptop màu đen, nhãn hiệu ASUS.

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thanh G.

- Tiền Việt Nam: 3.780.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 1030/KL-KTHS ngày 24-12-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: “Tinh thể rắn chứa trong 02 (hai) bịch nylon: (01 (một) bịch nylon hàn kín hai đầu và 01 (một) bịch nylon dạng nắp kẹp một đầu kẹp kín) được niêm phong trong cùng phong bì màu trắng nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 2,574 gam loại Methamphetamine (số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15-5-2018 của Chính phủ)”.

Nguyễn Thanh G khai nhận số ma túy bị bắt quả tang là của G mua của một người thanh niên tên N1 (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) tại thành phố

Tân A, tỉnh Long A với giá 5.000.000 đồng, mục đích để sử dụng.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Thanh G đã khai nhận trước khi bị bắt quả tang, đã 02 (hai) lần bán ma túy cho Dương Phúc X, số ma túy đó G mua ở Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ lời khai của Nguyễn Thanh G, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Phúc X và đã có đủ chứng cứ chứng minh G đã bán trái phép chất ma túy cho X 02 (hai) lần. Cụ thể:

- *Lần thứ nhất*: Trước lúc Nguyễn Thanh G bị bắt quả tang khoảng 03 tháng vào buổi chiều (không nhớ rõ thời gian). Dương Phúc X dùng số điện thoại 09728502XX để gọi vào số điện thoại số 0888832XXX của Nguyễn Thanh G để mua một bạch ma túy với giá 500.000 đồng, G và X giao dịch mua bán tại khu vực Cù Lao M thuộc khóm X, phường An T, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

- *Lần thứ hai*: Sau lần mua ma túy lần thứ nhất khoảng 03 đến 04 ngày, vào buổi chiều (không nhớ rõ thời gian), cũng giống như lần thứ nhất, Dương Phúc X dùng số điện thoại 0972850XXX để gọi vào số điện thoại số 0888832XXX của Nguyễn Thanh G để mua một bạch ma túy với giá 500.000 đồng, G và X giao dịch mua bán tại khu vực Cù Lao M thuộc khóm X, phường An T, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

Quá trình điều tra, xác định điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng Nguyễn Thanh G sử dụng để liên lạc với bạn bè, người thân; 01 (một) laptop màu đen, nhãn hiệu ASUS G sử dụng phục vụ nhu cầu cá nhân; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu trắng - xanh loại phím bấm, Nguyễn Thanh G sử dụng để liên lạc mua bán ma túy; 01 (một) xe mô tô biển số 66H1-347.XX, nhãn hiệu YAMAXX, số máy: 04557XX, xe do bà Nguyễn Thị L (mẹ ruột G) mua ở Cửa hàng xe gắn máy Thanh P nhưng giao cho G quản lý, sử dụng phục vụ nhu cầu đi lại, không liên quan đến hành vi tàng trữ, mua bán trái phép ma túy; tiền Việt Nam tổng số: 3.780.000 đồng là tiền cá nhân của G, không liên quan đến hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy; các dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ là của G dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Bản án số 36/2020/HS-ST ngày 29- 7- 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh G (G Khi) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh G 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh G (G Khi) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh G 07 (bảy) năm tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Thanh G chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: Ngày 23-12-2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, bị cáo Nguyễn Thanh G có đơn kháng cáo với nội dung xin xem xét lại tội danh “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp sơ thẩm, bị cáo cho rằng có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nhưng đã lâu không còn mua bán ma túy nữa nên không phạm tội, do đó bị cáo kháng cáo xin xem xét lại tội danh này và xin miễn trách nhiệm hình sự. Sau khi được Hội đồng xét xử phúc thẩm giải thích thì bị cáo đã hiểu và thừa nhận phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo thay đổi kháng cáo, xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh G bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về các tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Mức án 09 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo đối với cả hai tội là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo G kháng cáo xin xem xét lại tội danh “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự với các lý do mà bị cáo nêu ra là không có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Thanh G không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Xét Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 29-7-2020 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo Nguyễn Thanh G phạm các tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ

luật hình sự và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo G kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh G thừa nhận phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” như Bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo thay đổi kháng cáo, xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhưng Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và mức hình phạt đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với nhân thân bị cáo, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét. Do đó giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[3] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[4] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh G (G Khi).

Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh G.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh G (G Khi) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh G (G Khi) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh G (G Khi) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh G (G Khi) 07 (bảy) năm tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Thanh G (G Khi) chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo (ngày 23-12- 2019).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 02- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS thị xã Hồng Ngự;
- CQCSĐT Công an thị xã Hồng Ngự;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**